

CHƯƠNG 3

TỔ CHỨC QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP HIỆN HÀNH

3.1 NGUYÊN TẮC QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP

Đập là công trình có nhiệm vụ ngăn nước và các công trình có liên quan, tạo hồ chứa nước nhằm thực hiện các mục đích đã được qui định tại điều 2 của Nghị định số 72/2007/NĐ- CP.

Đập đã được phân loại (loại quan trọng, loại lớn, loại nhỏ, các công trình liên quan) là cơ sở để phân cấp quản lý, bảo vệ đập, an toàn, tại Điều 2 của NĐ-72.

Để đảm bảo đập an toàn phục vụ hiệu quả theo các mục tiêu nhiệm vụ, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, quản lý khai thác và bảo vệ hồ chứa nước phải tuân thủ các nguyên tắc quản lý an toàn đập ghi tại Điều 3 của NĐ – 72.

3.2 CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP HIỆN TẠI

Cơ cấu quản lý đập hiện tại gồm hai cấp : Trung ương (Bộ NN và các Bộ liên quan, Công ty khai thác công trình thủy lợi trực thuộc Bộ) – Địa phương (UBND các cấp, Các công ty Khai thác công trình thủy lợi Tỉnh, các tổ chức Hợp tác dùng nước, cá nhân) thực hiện hai chức năng : Quản lý nhà nước và quản lý vận hành khai thác hồ chứa nước, bảo vệ an toàn đập.

3.2.1 Tổ chức quản lý Nhà nước về an toàn đập

3.2.1.1. Các đập thuộc Bộ NN&PTNT:

Ở cấp Trung ương

Bộ Nông nghiệp và PTNT là cơ quan giúp Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn các đập thuộc Bộ quản lý trên phạm vi toàn quốc . Tổng Cục Thủy lợi (trước đây là Cục Thủy lợi) là cơ quan trực tiếp tham mưu giúp Bộ NN và PTNT thực hiện chức năng nói trên.

Hiện nay trong cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng Cục có “Tổ An toàn đập “ là bộ phận chuyên trách về An toàn đập, thuộc Tổng Cục Thủy lợi tham mưu giúp Bộ NN và PTNT thực hiện chức năng quản lý nhà nước về An toàn đập.

Riêng hồ Dầu Tiếng là hồ có quy mô lớn, tưới và cấp nước cho nhiều tỉnh, thành phố nên Bộ NN và PTNT quyết định thành lập Công ty TNHHNN một thành viên Dầu tiếng để quản lý khai thác, bảo vệ hồ. Đây là đơn vị quản lý đập trực thuộc Bộ NN và PTNT.

Ở cấp Địa phương

UBND Tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn các đập thuộc địa bàn Tỉnh.

Sở NN và PTNT là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về An toàn đập thuộc địa bàn tỉnh

Ở các Tỉnh, Thành phố có đập Sở NN và PTNT hầu hết đều có Chi Cục Thủy lợi là cơ quan giúp Sở NN tham mưu UBND Tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về An toàn đập . Tùy theo tình hình cụ thể của từng tỉnh thành phố Chi Cục Thủy lợi bố trí các bộ phận chuyên trách về an toàn đập hoặc lồng ghép với bộ phận quản lý công trình nói chung

Căn cứ các qui mô các hồ chứa nước khác nhau, UBND Tỉnh quyết định hoặc ủy quyền UBND huyện quyền quyết định thành lập tổ chức khai thác hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh bao gồm : Công ty Khai thác công trình thủy lợi (bao gồm Công ty TNHHNN một thành viên khai thác công trình thủy lợi, tổ chức tương đương) là chủ đập quản lý các hồ chứa loại lớn và vừa, qui mô liên Huyện, liên xã, xã . Tổ chức Hợp tác dùng nước là chủ đập quản lý các hồ chứa loại nhỏ, qui mô xã, thôn, liên thôn, thôn . Cả hai tổ chức này trực thuộc UBND Tỉnh, Huyện.

3.2.1.2. Các đập thuộc Bộ Công thương

Ở cấp Trung ương

Bộ Công thương là cơ quan giúp Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn các đập thuộc Bộ quản lý trên phạm vi toàn quốc . Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường Công nghiệp là đơn vị đầu mối trực tiếp tham mưu giúp Bộ Công thương thực hiện chức năng nói trên.

Ở cấp Địa phương

UBND Tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn các đập thuộc trên phạm vi Tỉnh.

Sở Công thương là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về An toàn đập thuộc địa bàn tỉnh đã được phân cấp tại Thông tư số 34/2010/TT-BCT của Bộ Công thương.

3.2.2 Tổ chức quản lý vận hành hồ chứa nước

3.2.2.1. Các đập thuộc Bộ NN&PTNT:

- Chủ đập là Công ty Khai thác công trình thủy lợi làm nhiệm vụ quản lý vận hành hồ chứa loại vừa và lớn theo qui định, được thành lập, tổ chức và hoạt động theo qui định của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, các Nghị định 143, 95, 72, 112.. của Chính phủ, các thông tư hướng dẫn 75, 65, 56 của Bộ NN và PTNT.

Tổ chức của công ty đều có một bộ phận chuyên trách hoặc kết hợp (tổ hoặc phòng công trình, tổ hoặc phòng kỹ thuật) có đủ năng lực, chịu trách nhiệm quản lý vận hành hồ chứa, đảm bảo an toàn đập, giúp chủ đập *quản lý dữ liệu về đập, theo dõi, phát hiện, khắc phục tình trạng mất an toàn đập thuộc phạm vi trách nhiệm chủ đập đã được giao.*

- Chủ đập là Tổ chức Hợp tác được giao quản lý, vận hành hồ chứa loại nhỏ (phạm vi xã, thôn) được thành lập, tổ chức và hoạt động theo qui định của Pháp lệnh

Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, các Nghị định 143, 72.. của Chính phủ, các thông tư hướng dẫn 75, 65, 56 của Bộ NN và PTNT chịu trách nhiệm về an toàn đập được giao quyền quản lý theo quyết định của UBND Tỉnh, Huyện (chủ sở hữu).

Hệ thống tổ chức quản lý vận hành hồ chứa hiện tại nói chung là phù hợp yêu cầu của thực tế. Tuy nhiên, tổ chức quản lý vận hành trên địa bàn từng tỉnh vẫn còn có những bất cập. Trong tình hình đó một số tỉnh đã có những điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của địa phương mình, nhằm đảm bảo an toàn đập hiệu quả, nhất là những tỉnh có hồ đập lớn, nhưng lại có rất nhiều hồ đập nhỏ (Thanh hóa, Nghệ an, Hà Tĩnh, Đắc lắ..) và những tỉnh không có hồ đập lớn, mà chỉ có hồ đập nhỏ ..

3.2.2.2. Các đập thuộc Bộ Công thương

Chủ đập là tổ chức, cá nhân sở hữu đập (Công ty, Tổng Công ty ..) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quản lý vận hành khai thác hồ chứa phát điện và chịu trách nhiệm theo pháp luật về an toàn đập đã được qui định tại Nghị định 72, 112 và thông tư hướng dẫn số 34 / 2010/TT-BCT của Bộ Công thương.

3.3. CẢI TIẾN TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐÀO TẠO

Tổ chức quản lý đập gắn liền với tổ chức quản lý khai thác hệ thống công trình thủy lợi có đập (Công ty KTCTTL). Việc quản lý khai thác, bảo vệ đập gắn liền với hoạt động của Công ty chịu tác động trực tiếp của các cơ chế, chính sách của nhà nước hiện hành. Vì vậy không chỉ cơ chế, chính sách phải thay đổi mà tổ chức quản lý cũng luôn phải được cải tiến cả về bộ máy và năng lực, phương tiện, trang thiết bị đảm bảo tương thích với điều kiện, yêu cầu thực tế và cơ chế chính sách, nhằm đảm bảo an toàn đập, phát huy được vai trò của chính quyền các cấp, ngành gắn với lãnh thổ, tự chủ về tài chính, thực hiện việc phân công, phân cấp quản lý, có sự tham gia của người dân.

3.3.1 Cải tiến tổ chức quản lý

Yêu cầu đặt ra là tổ chức quản lý đập phải được cải tiến theo các văn bản hướng dẫn Thông tư 65, 40 của Bộ NN và PTNT bộ máy phải gọn, nhẹ, đủ năng lực quản lý vận hành, nhất là đối với hồ chứa cấp quốc gia, các hồ chứa có mục đích phục vụ an ninh quốc phòng và hồ chứa có hạ du là vùng dân sinh tập trung, phải thành lập đơn vị là loại hình doanh nghiệp để bố trí cán bộ, công nhân có chuyên môn cao tương ứng trực tiếp quản lý, vận hành. Không phân cấp hoặc giao cho tổ chức hợp tác dùng nước hoặc cá nhân không đủ điều kiện năng lực để đảm nhận quản lý, vận hành các loại công trình này.

Hiện tại công tác an toàn đập thuộc Bộ NN và PTNT giao cho Tổng Cục Thủy lợi đảm nhận. Tổ an toàn đập thuộc Vụ Quản lý khai thác công trình thủy lợi (trước đây thuộc phòng công trình) làm chức năng tham mưu cho Tổng Cục giúp Bộ NN và PTNT thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập trên phạm vi toàn quốc. Tổ chức này phải được cải tiến , có đủ lực nhân lực, chuyên trách (theo đề

xuất của dự án VWRAP), để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về an toàn đập hiệu quả hơn.

3.3.2 Hoàn thiện các văn bản pháp lý

Căn cứ vào Pháp lệnh, Nghị Định..về an toàn đập và liên quan, Bộ, ngành hoàn thiện các văn bản hướng dẫn, ban hành các qui chuẩn, tiêu chuẩn về quản lý vận hành hồ chứa, định mức kinh tế, kỹ thuật về vận hành và bảo trì (O&M), cơ chế tài chính cho an toàn đập (đầu tư nâng cấp, sửa chữa, đào tạo, O&M ..). UBND Tỉnh, các sở chuyên ngành thuộc tỉnh ban hành các văn bản, chỉ đạo thực hiện quản lý vận hành ..đảm bảo an toàn đập thuộc phạm vi quản lý của mình.

3.3.3 Đào tạo nâng cao năng lực

Việc cải tiến tổ chức quản lý phải gắn liền với đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý trên cơ sở tuân thủ các yêu cầu và qui định tại thông 40/2011/TT-BNNPTNT ngày 27/5/2011 của Bộ NN và PTNT cả về số lượng, chất lượng về nhân lực, theo qui mô công trình., trong đó qui định năng lực đối với các tổ chức quản lý các hồ chứa có qui mô khác nhau. Riêng loại hồ có dung tích trữ dưới 1 triệu m³ (hoặc dưới 500 nghìn m³ đối với miền núi) đơn vị quản lý đập phải có nhân viên có trình độ văn hoá tốt nghiệp trung học phổ thông, đã có giấy chứng nhận qua lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý đập do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp. Đối với công nhân vận hành cửa van cống lấy nước, tràn xả lũ không kể quy mô phải qua khoá đào tạo do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Công ty Khai thác công trình thuỷ lợi tổ chức. Đối với hồ chứa tràn xả lũ có cửa van vận hành bằng điện, trong thời gian vận hành xả lũ phải có tổ thợ điện thuộc biên chế của Công ty Khai thác công trình thuỷ lợi có bậc thợ 4 trở lên trực ban tại khu vực công trình đầu mối.

Căn cứ vào các yêu cầu về số lượng, chất lượng cán bộ, công nhân quản lý vận hành mà các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức đào tạo đáp ứng được yêu cầu về năng lực quản lý vận hành.

3.3.4 Trang thiết bị quản lý

Cung cấp trang thiết bị bao gồm cả trang thiết bị cho tổ chức quản lý phục vụ cho quản lý điều hành, trang thiết bị quan trắc (bao gồm cả công cụ SCADA) phải đảm bảo các tiêu chuẩn đã ban hành.